

Số: 214/2021/QĐST-HNGĐ

*Tuy Hòa, ngày 23 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 374/2021/TLST – HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc S, sinh năm 1991; Địa chỉ: đường S, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Bùi Minh T, sinh năm 1991; Địa chỉ: đường H, Phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Minh T, sinh năm 1991 và chị Lê Thị Ngọc S, sinh năm 1991.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung:* Giao 01 con chung tên Bùi Thanh N, sinh ngày 03/8/2015 (hiện đang ở với chị S) cho chị Lê Thị Ngọc S tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Bùi Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 745.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 01/2022 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp theo Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*Về tài sản chung và nợ chung:* Không có.

*Về án phí:* Chị Lê Thị Ngọc S tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HNGĐ-ST và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con, chị S đã nộp đủ tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004865 ngày 29/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh P;
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND xã B, TP. T, tỉnh Phú Yên (Số 03/2015, Quyết số 01/2013, ĐKKH ngày 23/01/2015);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Vân**

